

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2017/DS-ST  
Ngày 21 - 12 - 2017  
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán  
và dịch vụ

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Hoàng Đắc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Loan  
Ông Nguyễn Việt Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Nga Muội – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 221/2017/TLST- DS ngày 16 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng mua bán và dịch vụ, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 460/2017/QĐXXST- DS ngày 21 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Công ty DM

Do bà Trần Ánh N - Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng.

Trú tại: khóm x, thị trấn T, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Chị Trương Thu N và anh Mạc Tiểu P

Trú tại: ấp TT, xã KB, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 12-10-2017 và trong quá trình xét xử, đại diện theo pháp luật của nguyên đơn là bà Trần Ánh N trình bày:*

Bà Trần Ánh N là Giám đốc Công ty DM (gọi tắt là Công ty DM), có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Ngày 01-5-2017 chị Trương Thu N có liên hệ mua gạch lót vỉa hè và dịch vụ lót gạch tại nhà vợ chồng chị N và anh Mạc Tiểu P ở ấp TT, xã KB, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, tổng số tiền là 15.154.000 đồng (có hóa đơn bán hàng kèm theo). Trong đó, tiền gạch là

10.554.000 đồng và tiền dịch vụ lát gạch là 4.600.000 đồng. Ngày 02-5-2017 chị N trả được 3.500.000 đồng và hứa đến ngày 03-5-2017 trả hết số tiền còn nợ. Bà nhiều lần đến yêu cầu vợ chồng chị N và anh P trả nhưng họ cố tình né tránh, không liên lạc được.

Nay bà yêu cầu chị N và anh P thanh toán số tiền còn nợ là 11.654.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn là chị Trương Thu N và anh Mạc Tiểu P đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ để tham gia xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, không có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Mối quan hệ pháp luật giữa các đương sự* được xác định là tranh chấp hợp đồng mua bán và dịch vụ.

[3] *Về nội dung*: Xét thấy bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo hóa đơn bán hàng ngày 01-5-2017 thể hiện người mua gạch là chị N số tiền 10.554.000 đồng và tiền dịch vụ lát gạch 4.600.000 đồng, tổng cộng 15.154.000 đồng, có đối trừ số tiền bị đơn đã thanh toán 3.500.000 đồng, còn lại 11.654.000 đồng là thực tế. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo, triệu tập hợp lệ cho bị đơn nhiều lần để tham gia tố tụng nhưng vẫn vắng mặt. Bị đơn trực tiếp ký nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có văn bản ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó Hội đồng xét xử thấy có căn cứ buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 11.654.000 đồng.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm*, do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu 583.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 430, 433, 440, 513, 519 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. **Tuyên xử**: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty DM, buộc bị đơn chị Trương Thu N và anh Mạc Tiểu P có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 11.654.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

*Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất phát sinh tương ứng với thời gian chậm trả thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

2. Về án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu 583.000 đồng. Nguyên đơn không phải nộp án phí, ngày 12-10-2017 nguyên đơn đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007390 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được hoàn lại toàn bộ cho nguyên đơn.

Án xử sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).*

**Nơi nhận:**

- Phòng NV-GĐKT (gửi Email);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Hoàng Đắc**